

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ NCL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ NCL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NCL INTERNATIONAL CORPORATION

Tên công ty viết tắt: NCL INTER CORP

2. Mã số doanh nghiệp: 0110731852

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu đất dịch vụ (Khu 16.32 ha), Xã Di Trạch, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Mua bán thức ăn chăn nuôi; - Mua bán con giống vật nuôi; Bán buôn hoa và cây: Bán buôn các loại hoa và cây trồng, kể cả cây cảnh và các loại dùng để làm giống; Bán buôn động vật sống: Bán buôn các loại gia súc, gia cầm sống; Bán buôn nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa) Bán buôn hạt giống; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác chưa được phân vào đâu. (Trừ loại Nhà nước cấm)	4620(Chính)
2.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa (Trừ loại Nhà nước cấm)	0118
3.	Nuôi trồng thủy sản biển (Trừ loại Nhà nước cấm)	0321
4.	Nuôi trồng thủy sản nội địa (Trừ loại Nhà nước cấm)	0322
5.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản Chi tiết: - Sản xuất thức ăn chăn nuôi Xử lý phế phẩm của giết mổ gia súc để chế biến thức ăn gia súc;	1080
6.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

7.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
9.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Bán buôn thực phẩm khác: - Bán buôn trứng và sản phẩm từ trứng; - Bán buôn dầu, mỡ động thực vật; - Bán buôn hạt tiêu, gia vị khác; Bán buôn trái cây sấy đóng gói - Kinh doanh thực phẩm; Thực phẩm chức năng; Các vi chất bổ sung vào thực phẩm; Phụ gia, hương liệu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm;	4632
10.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn rượu, bia; Rượu vang và bia có chứa cồn ở nồng độ thấp hoặc không chứa cồn. Bán buôn đồ uống không có cồn	4633

11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; - Bán buôn thuốc thú y; - Bán buôn trang thiết bị y tế; Bán buôn dụng cụ thú y; Bán buôn nguyên liệu thuốc thú y; Bán buôn cát vệ sinh cho chó mèo; Bán buôn các sản phẩm vệ sinh răng miệng, bình xịt khử mùi, dụng cụ vệ sinh, dầu gội cho chó - mèo. Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn đồ điện tử, điện lạnh, điện máy, điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn các sản phẩm bếp từ đá, inox, đồng, nhôm,...; Bán buôn đồ kim chỉ: Kim, chỉ khâu...; Bán buôn ô dù; Bán buôn dao, kéo; Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp; Bán buôn sản phẩm quang học và chụp ảnh (ví dụ: Kính râm, ống nhòm, kính lúp); Bán buôn băng, đĩa CD, DVD đã ghi âm thanh, hình ảnh; Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi. (Trừ loại Nhà nước cấm)	4649
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn thiết bị, vật tư tiêu hao trong ngành điện, ngành luyện kim và các ngành công nghiệp - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn thiết bị kiểm soát nhiệt độ, độ ẩm không khí. - Bán buôn thiết bị, máy móc, hệ thống trồng rau xanh. - Bán buôn máy móc sử dụng trong chế biến thực phẩm.	4659
16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
17.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất; - Bán buôn phân bón; - Buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; - Kinh doanh sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi; - Bán buôn chế phẩm sinh học; Bán buôn dụng cụ chăn nuôi; Bán buôn các loại cân. Bán buôn dây cáp. Bán buôn các tấm đệm, tấm lót trong chuồng trại; Bán buôn Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; Bán buôn sản phẩm nông hóa; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn sợi dệt...; Bán buôn bột giấy; Bán buôn đá quý; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh; Bán buôn hàng thủ công mỹ nghệ, hàng lưu niệm, sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện; (Trừ loại Nhà nước cấm)	4669

18.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ rượu, bia (chiếm tỷ trọng lớn); - Bán lẻ sản phẩm thuốc lá (chiếm tỷ trọng lớn); Bán lẻ nhiều loại hàng hóa, tuy nhiên trong đó hàng lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá là chủ yếu, doanh thu chiếm tỷ trọng lớn. Ngoài các loại hàng hóa này, các cửa hàng đó còn bán lẻ các loại hàng hóa khác như quần áo, giường, tủ, bàn ghế, đồ ngũ kim, hoá mỹ phẩm... nhưng các loại hàng này chiếm tỷ trọng nhỏ;	4711
19.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ rượu, bia (chiếm tỷ trọng nhỏ hơn các mặt hàng khác); - Bán lẻ sản phẩm thuốc lá (chiếm tỷ trọng nhỏ hơn các mặt hàng khác); Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác, gồm: Bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, cửa hàng bách hóa (trừ siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi), bán nhiều loại hàng hóa: Quần áo, giày dép, đồ dùng gia đình, hàng ngũ kim, lương thực, thực phẩm, trong đó lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá chiếm tỷ trọng nhỏ hơn các mặt hàng khác;	4719
20.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
21.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Kinh doanh thực phẩm; Thực phẩm chức năng; Các vi chất bổ sung vào thực phẩm; Phụ gia, hương liệu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ trái cây sấy đóng gói; Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh.	4722
22.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ rượu, bia; Bán lẻ đồ không chứa cồn: Các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có gas như: Côca côla, pépsi côla, nước cam, chanh, nước quả khác...; Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác. Bán lẻ rượu vang và bia có chứa cồn ở nồng độ thấp hoặc không chứa cồn.	4723
23.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
25.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thảm treo, thảm trải sàn, chăn, đệm; - Bán lẻ màn và rèm; - Bán lẻ vật liệu phủ tường, phủ sàn. - Bán lẻ tấm đệm, tấm lót sử dụng trong chuồng trại chăn nuôi;	4753
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
27.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thuốc, dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; - Bán lẻ thuốc thú y; - Bán lẻ trang thiết bị y tế; Bán lẻ dụng cụ thú y; Bán lẻ nguyên liệu thuốc thú y; Bán lẻ các sản phẩm sữa tắm, dầu gội, sản phẩm vệ sinh răng miệng, nước thơm, bình xịt khử mùi, dụng cụ vệ sinh, cát vệ sinh cho chó - mèo. Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh; (Trừ loại Nhà nước cấm)	4772

28.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hóa chất; - Bán lẻ phân bón; - Buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; - Mua bán thức ăn chăn nuôi; - Mua bán con giống vật nuôi; - Kinh doanh sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi; - Bán lẻ chế phẩm sinh học; Bán lẻ thiết bị kiểm soát nhiệt độ, độ ẩm không khí. Bán lẻ cân. Bán lẻ dây cáp. Bán lẻ thiết bị, dụng cụ sử dụng trong chuồng trại chăn nuôi; Bán lẻ máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp; Bán lẻ thiết bị, máy móc, hệ thống trồng rau xanh. Bán lẻ máy móc sử dụng trong chế biến thực phẩm. Bán lẻ dụng cụ chăn nuôi gia súc Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, các loại hoa, cây trồng và các loại dùng để làm giống; động vật cảnh; nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán lẻ các loại gia súc, gia cầm sống; Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ dầu hỏa, gas, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xe đạp, kể cả xe đạp điện; Bán lẻ phụ tùng xe đạp, kể cả phụ tùng xe đạp điện; Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, khăn lau...; Bán lẻ các sản phẩm bếp từ đá, inox, đồng, nhôm,...; Bán lẻ đồ trang sức; Bán lẻ hàng hóa phi lương thực, thực phẩm chưa được phân vào nhóm nào; máy lọc nước; (Trừ loại Nhà nước cấm, Trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4773
-----	--	------

29.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ rượu, bia (lưu động hoặc tại chợ); - Bán lẻ sản phẩm thuốc lá (lưu động hoặc tại chợ); Bán lẻ lương thực lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ thực phẩm khô, thực phẩm công nghiệp, đường sữa bánh kẹo lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ đồ uống không có cồn tại chợ hoặc lưu động. Bán lẻ sản phẩm thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ thịt gia súc, gia cầm tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ thủy sản tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ rau, quả lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ thực phẩm chín lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ thực phẩm loại khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại Nhà nước cấm)	4781
30.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (Trừ hoạt động đấu giá, Trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4789
31.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Hoạt động Thương mại điện tử; Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet. Bán trực tiếp qua tivi, đài, điện thoại; (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
32.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô.	4932
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô;	4933
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho ngoại quan; Hoạt động lưu giữ, kho bãi đối với các loại hàng hóa trong hầm chứa, bể chứa, kho chứa hàng hóa thông thường, kho đông lạnh,...	5210
35.	Bốc xếp hàng hóa	5224

36.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ chuyển giao công nghệ; Hoạt động phiên dịch; dịch thuật; Tư vấn về nông học; Tư vấn về công nghệ khác; Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý; ... (Trừ hoạt động Nhà nước cấm)	7490
37.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt Chi tiết: - Xử lý cây trồng; - Phun thuốc bảo vệ thực vật, phòng chống sâu bệnh cho cây trồng, kích thích tăng trưởng, bảo hiểm cây trồng; - Cắt, xén, tỉa cây lâu năm; - Làm đất, gieo, cấy, sạ, thu hoạch; - Kiểm soát loài sinh vật gây hại trên giống cây trồng; - Kiểm tra hạt giống, cây giống; - Cho thuê máy nông nghiệp có người điều khiển; - Hoạt động tưới, tiêu nước phục vụ trồng trọt; - Tư vấn hoạt động trồng trọt; (Trừ hoạt động Nhà nước cấm)	0161
38.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi Chi tiết: - Hoạt động để thúc đẩy việc nhân giống; tăng trưởng và sản xuất sản phẩm động vật; - Kiểm tra vật nuôi, chăn dắt cho ăn, thiến hoạn gia súc, gia cầm, rửa chuồng trại, lấy phân...; - Các hoạt động liên quan đến thụ tinh nhân tạo; - Cắt, xén lông cừu; - Các dịch vụ chăn thả, cho thuê đồng cỏ; - Nuôi dưỡng và thuần dưỡng thú; - Phân loại và lau sạch trứng gia cầm, lột da súc vật và các hoạt động có liên quan; - Đóng móng ngựa, trông nom ngựa. - Tư vấn hoạt động chăn nuôi, tư vấn dinh dưỡng vật nuôi; (Trừ hoạt động Nhà nước cấm)	0162

39.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ Chi tiết: - Sản xuất phân bón hóa học, phân bón sinh học; Sản xuất sản phẩm có chứa ni tơ như: + Axit nitoric và sunphua nitoric, amoni, amoni clorua, amoni cacbonat, kali nitorat. Sản xuất đất có than bùn làm thành phần chính; Sản xuất đất là hỗn hợp của đất tự nhiên, cát, cao lanh và khoáng; Sản xuất than tổ ong; Sản xuất than trâu, than thiêu kết. (Trừ hoạt động Nhà nước cấm)	2012
40.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp Chi tiết: - Sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi; - Sản xuất chế phẩm sinh học; - Sản xuất thuốc bảo vệ thực vật; (Trừ hoạt động Nhà nước cấm)	2021
41.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại Chi tiết: - Xử lý chất thải rắn sinh hoạt; - Xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường; - Sản xuất phân bón hữu cơ; - Tư vấn, xử lý chất thải chăn nuôi trang trại; - Tư vấn, xử lý chất thải chăn nuôi nông hộ; Việc xử lý trước khi tiêu hủy và xử lý khác đối với các chất thải rắn và không rắn không độc hại, như: + Hoạt động của các khu đất dùng cho tiêu hủy rác thải không độc hại, + Tiêu hủy rác thải không độc hại bằng cách đốt cháy hoặc thiêu hủy hoặc bằng các phương pháp khác có hoặc không có dẫn đến sản xuất điện hoặc hơi nước, các nhiên liệu thay thế, khí đốt sinh học, tro, tro bay hoặc các sản phẩm cho mục đích sử dụng khác, + Xử lý rác thải hữu cơ để tiêu hủy. + Sản xuất phân compôt từ chất thải hữu cơ. (Trừ hoạt động Nhà nước cấm)	3821

42.	Hoạt động thú y Chi tiết: - Tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; Khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật. Chăm sóc sức khỏe động vật và kiểm soát hoạt động của gia súc; Chăm sóc sức khỏe động vật và kiểm soát hoạt động của vật nuôi. Hoạt động của trợ giúp thú y hoặc những hỗ trợ khác cho bác sĩ thú y; Nghiên cứu chuyên khoa hoặc chẩn đoán khác liên quan đến động vật; Hoạt động cấp cứu động vật. (Trừ hoạt động Nhà nước cấm)	7500
43.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
44.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
45.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: - Đóng gói mỹ phẩm; Đóng chai đựng dung dịch lỏng, gồm đồ uống và thực phẩm; + Đóng gói đồ rắn; + Đóng gói bảo quản dược liệu; + Dán tem, nhãn và đóng dấu; + Bọc quà;	8292
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ nhận ủy thác xuất khẩu và nhập khẩu hàng hóa; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; - Xuất khẩu, nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm - thuốc; - Nhập khẩu thức ăn chăn nuôi; - Xuất khẩu thức ăn chăn nuôi; - Xuất khẩu vật nuôi và sản phẩm chăn nuôi; - Nhập khẩu vật nuôi và sản phẩm chăn nuôi; - Nhập khẩu, xuất khẩu thuốc thú y, nguyên liệu thuốc thú y; - Xuất khẩu phân bón; - Nhập khẩu phân bón; - Nhập khẩu, xuất khẩu thuốc bảo vệ thực vật; (Trừ loại Nhà nước cấm, trừ hoạt động đấu giá)	8299

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ THUYỀN	Thôn Tiên Tảo, Xã Việt Long, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	0301870233 06	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		
2	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	Thôn Nhuệ, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	C1730505	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		

3	ĐỖ QUANG HUY	Số nhà 20, ngõ 4 Yên Phúc, tổ dân phố số 4, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	001082007085
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000	
4	NGUYỄN DUY LINH	Cụm 12, Xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001081038043
			Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN DUY LINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/10/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001081038043

Ngày cấp: 24/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Cụm 12, Xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Cụm 12, Xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội